

Bản án số: 11/2022/HS-ST

Ngày: 27-4-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và Bà Đậu Thị Thu Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường xét xử II Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn H**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29/7/1982 tại xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quê quán: xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi thường trú: Thôn Yên Kh, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Cha: Phan Văn H1, sinh năm: 1946; Mẹ: Phan Thị Th, sinh năm: 1952;

Vợ thứ nhất: Đỗ Thị Th, sinh năm: 1985 (đã ly hôn); Vợ thứ hai: Lê Thị Th, sinh năm: 1997 (đã ly hôn); Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm: 2009, nhỏ nhất sinh năm: 2019; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 31/5/2012, bị TAND Quận Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội: Cướp giật tài sản" đã chấp hành xong Bản án.

- Ngày 24/3/2015, bị TAND thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản" đã chấp hành xong Bản án.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 14/01/2022 đến nay. "Có mặt"

- *Người bị hại:* Nguyễn Thị T - Sinh năm 1948; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà

Tỉnh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Phan Thị Th, sinh năm 1952; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Yên Kh, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/01/2022, Phan Văn H, sinh năm: 1982, trú tại thôn Yên Kh, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã 02 (hai) lần thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản". Cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 09 giờ ngày 13/01/2022, Phan Văn H chở con đi từ nhà tại xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân để khám bệnh. Trên đường đi, H rẽ vào Ngân hàng Agribank tại thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để rút tiền. Sau khi H mới rút tiền xong, bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1948 trú tại Tổ dân phố Giang Đình, thị trấn Tiên Điền đi vào máy ATM và cầm thẻ ATM (thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thị T, số tài khoản 0641000036866 được mở tại Ngân hàng Vietcombank đặt tại phòng giao dịch huyện Nghi Xuân) nhờ H hướng dẫn cách rút tiền nên H biết mật khẩu thẻ ATM của bà T. Sau khi rút tiền xong, bà T điều khiển xe máy đi về, còn H lúc đó đang mặc áo mưa thì thấy có 01 thẻ ATM rơi dưới đất. H nhặt lên nghĩ là của bà T đánh rơi, do biết được mật khẩu thẻ ATM của bà T nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của bà T. H cầm thẻ ATM đi vào máy thử nhập mật khẩu thì nhập đúng rồi thực hiện thao tác 02 lần, mỗi lần rút 3.000.000đ (ba triệu đồng). Tổng số tiền H lấy trộm của bà Nguyễn Thị T lần này là 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Sau đó H chở con đến thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để khám bệnh.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 10 giờ ngày 13/01/2022, sau khi khám bệnh cho con xong, H tiếp tục đến máy ATM thuộc phòng giao dịch Trung Đô của Ngân hàng Vietcombank tại phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An sử dụng thẻ ATM của bà T thực hiện thao tác rút tiền 02 lần, lần thứ nhất rút 5.000.000đ (năm triệu đồng), lần thứ hai rút 1.000.000đ (một triệu đồng), Tổng cộng H đã lấy trộm của bà Nguyễn Thị T 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tại máy ATM đặt tại phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ AN. Sau đó H đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, nhận thức được hành vi rút trộm tiền trong tài khoản của bà T là sai phạm nên H đã đến Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tự thú và giao nộp số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Tổng giá trị tài sản mà Phan Văn H đã gây thiệt hại cho bị hại là: 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

- Vật chứng thu giữ: Không

- Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 10/CT-VKSNX, ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp

tài sản”. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn H với mức án Từ 08 (tám) đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra còn đề xuất về án phí.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Ngày 13/01/2022, Phan Văn H đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức dùng thẻ ATM nhặt được của bà Nguyễn Thị T đến điểm cây ATM của Ngân hàng nông nghiệp huyện Nghi Xuân đóng tại thị trấn Tiên Điền, Nghi Xuân, Hà Tĩnh rút trộm 6.000.000đ (sáu triệu đồng) và đến điểm cây ATM của Ngân hàng Vietcombank đóng tại phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An rút trộm 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Tổng số tiền Phan Văn H trộm cắp của bà Nguyễn Thị T là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng), nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính tư lợi, cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi ngang nhiên của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm, để giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[2.1]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52; có nhân thân xấu về hành vi “*Cưỡng đoạt tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*” cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, không biết ăn

năn, hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả; tự thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bố bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[2.2]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu HĐXX miễn xét.

[2.3]. Liên quan trong vụ án: Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave BKS: 38F6-4588 mà Phan Văn H sử dụng làm phương tiện đi lại để rút trộm tiền là của ông Phan Văn H1 (bố đẻ H) để xe máy ở nhà khi đang điều trị bệnh nên không biết Hòa lấy để sử dụng việc phạm tội nên HĐXX không xem xét xử lý đối với ông Hồng là phù hợp.

[3]. Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án :

[1]. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[3]. Buộc bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án

được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- Hồ sơ công an;
- Trại giam công an Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(*đã ký, đóng dấu*)

Đặng Thị Hương